

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2022/HSST

Ngày: 23-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Kim Thành

Ông Lê Quang Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang H, sinh năm 1975; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú tại: Số 2/53 đường Hàng Thao, phường Trần Hưng Đ, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Quang T, sinh năm 1952 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1948; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Trần Thị Kim D (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05-3-1997 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” thời gian thử thách là 36 tháng; ngày 17-7-2015 Công an phường Vị Hoàng, thành phố N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau gây mất an ninh trật tự”, hình thức phạt tiền (500.000 đồng); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04-11-2021 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố N (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1975 (Vắng mặt).

2. Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1958 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 03-11-2021 tổ công tác Công an phường Q, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước mặt lô số 4, thửa số 7 khu tái định cư phường C, thành phố N phát hiện Nguyễn Đức L điều khiển xe máy biển kiểm soát 18Z8-2645 ngồi phía sau xe là Nguyễn Quang H có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra Hòa đã thả từ lòng bàn tay phải xuống đất 01 gói nhỏ nilong màu hồng, tổ công tác đã thu giữ mở kiểm tra bên trong gói nilong màu hồng là gói nhỏ nilong màu trắng kích thước (2 x 2) cm chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Hòa khai là ma túy đá), tổ công tác đã niêm phong vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Quang H. Ngoài ra còn tạm giữ của Hòa 01 xe máy biển kiểm soát 18Z8-2645 đã cũ.

Tại bản kết luận giám định số 1421/GĐKTHS ngày 10-11-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 gói nilong nhỏ màu trắng kích thước 2 x 2 cm (bên ngoài gói nhỏ nilong màu trắng là 01 gói nhỏ nilong màu hồng) trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu: 0,691 (Không phải sáu trăm chín mươi một) gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quang H khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03-11-2021 Hòa đang ở nhà thì có Nguyễn Đức L sang chơi. H nhờ L lấy xe máy biển kiểm soát 18Z8-2645 trong nhà mình chở ra gầm cầu Đò Quan, xã N, thành phố N, đến nơi H bảo L đứng chờ (H không nói với L là đi đâu) sau đó Hòa đi bộ vào trong ngõ mua qua khe cửa của một cháu gái không quen biết (H không nhớ rõ số nhà cụ thể) 01 gói ma túy đá được gói bằng nilong màu hồng với giá 300.000 đồng. H cầm gói ma túy vừa mua được trong tay phải rồi đi bộ ra bảo Lộc chở về nhà. Khi đi đến khu vực trước mặt lô số 4, thửa số 7 khu tái định cư phường C, thành phố N thì bị kiểm tra và bắt giữ.

Đối với Nguyễn Đức L hoàn toàn không biết Nguyễn Quang H tàng trữ ma túy, đến khi Công an bắt giữ thì Lộc mới biết nên không có căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng đã bán gói ma túy cho Nguyễn Quang H do chưa đủ căn cứ kết luận, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 18Z8-2645 Hòa mượn của bố đẻ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã xác minh và trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Quang Thái; trú tại 2/53 đường Hàng Thao, phường Trần Hưng Đ, thành phố N.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSTPNĐ ngày 17-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang H khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đánh giá mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó Kiểm sát viên đã giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 18 đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ.

Bị cáo Nguyễn Quang H không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội, hiện tại bố đẻ đang bệnh trọng nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quang H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 19 giờ ngày 03-11-2021, tại khu vực trước mặt lô số 4, thửa số 7 khu tái định cư phường Cửa Nam, thành phố N, Nguyễn Quang H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng là 0,691 gam Methamphetamine nên bị cáo đã phạm tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Nguyễn Quang H đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bản thân có thời gian phục vụ trong quân đội (Từ năm 1993 đến 1995) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS;.

[3.2] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu đã 01 lần bị đưa ra xét xử và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quang H là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy và đã có lần bị đưa ra xét xử nên bị cáo có nhân thân xấu vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, bản thân có thời gian phục vụ trong quân đội để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Quang H là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số Methamphetamine thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04-11-2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy gói ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 1421/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục thi hành án Dân sự thành phố N).

4. Án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Quang H có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh